

Báo cáo Thị trường Hồ tiêu

Quý I 2025

Báo cáo cập nhật bức tranh
toàn cảnh về tình hình sản xuất,
biến động giá cả, tình hình
tiêu thụ và các dự báo về
thị trường hồ tiêu trong nước và thế giới.



Mục lục

Tóm tắt	03
Phần I: Thị trường hồ tiêu thế giới	04
1. Sản xuất - tiêu thụ	05
2. Xuất khẩu, nhập khẩu	05
3. Diễn biến giá	09
Phần II: Thị trường hồ tiêu Việt Nam	11
1. Nguồn cung	12
2. Nhập khẩu	12
3. Tình hình xuất khẩu	13
4. Diễn biến giá	16
5. Dự báo	17
Phần III: Hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp trong ngành	19
Phần IV: Sự kiện nổi bật trong ngành hồ tiêu	22
Phụ lục	24

Viết tắt, giải nghĩa

ASTA: Hiệp hội Thương mại Gia vị Mỹ

BSA: Hiệp hội Gia vị Brazil

Comex Stat: Trung tâm Thống kê Ngoại thương Nhà nước Brazil

IPC: Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế

ITC: Trung tâm Thương mại Quốc tế

USITC: Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ

VPSA: Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam

Để thuận tiện hơn trong việc xem và tra cứu báo cáo này, xin mời quý vị tải bản PDF về và mở trên các phần mềm chuyên dụng như Adobe PDF Reader hoặc Foxit Reader.

Tóm tắt

- Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC) dự báo sản lượng thế giới năm 2025 có thể giảm 6,1%, trong khi nhu cầu tiêu dùng vẫn duy trì xu hướng tăng. Giá tiêu đen tại các quốc gia xuất khẩu lớn đều tăng so với cùng kỳ, đem lại lợi thế cho nhà sản xuất nhưng tạo thêm áp lực chi phí cho nhà nhập khẩu và doanh nghiệp chế biến.
- Lũy kế đến hết quý I, xuất khẩu hồ tiêu của Brazil đạt 23.081 tấn, kim ngạch 145,4 triệu USD, tăng mạnh 25,8% về lượng và 130,1% về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước. Chủ yếu là do xuất khẩu sang Việt Nam tăng 2,2 lần về lượng và gấp 4,2 lần trị giá so với cùng kỳ.
- Theo Hải quan Trung Quốc, trong 2 tháng đầu năm, Trung Quốc đã nhập khẩu tổng cộng 1.230 tấn hồ tiêu, tương đương trị giá 8,6 triệu USD. So với cùng kỳ năm trước, lượng nhập khẩu tăng 2,3 lần, còn trị giá tăng 3,3 lần.
- Trong quý I/2025, giá tiêu thế giới đồng loạt tăng so với cuối năm 2024. Tuy nhiên, bước sang 20 ngày đầu tháng 4, giá giao dịch có xu hướng giảm do chịu tác động tiêu cực bởi các chính sách thuế quan mới của chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump.
- Sản lượng hồ tiêu Việt Nam trong năm nay có thể tiếp tục giảm. Tình trạng nắng hạn kéo dài trong các tháng đầu năm 2025 đã ảnh hưởng đáng kể đến sản xuất hồ tiêu tại các tỉnh Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.
- Khép lại quý I, mặc dù sản lượng tiêu xuất khẩu thấp nhất trong cùng kỳ 9 năm qua, nhưng kim ngạch lại cao nhất trong giai đoạn này. Theo số liệu của Cục Hải quan, xuất khẩu tiêu của Việt Nam trong quý I đạt 47.269 tấn, trị giá 324,6 triệu USD, giảm 16,7% về lượng nhưng tăng 37,8% về trị giá so với cùng kỳ năm 2024 nhờ giá duy trì ở mức cao.
- Trong những ngày đầu tháng 4, sau khi chính quyền Mỹ công bố thuế đối ứng với các đối tác thương mại, giá tiêu đã giảm xuống còn 151.000 – 152.000 đồng/kg. Nhưng ngay sau khi Mỹ hoãn áp thuế đối ứng trong 90 ngày, giá hồ tiêu đã phục hồi trở lại và tính đến ngày 20/4 đạt 155.000 – 156.000 đồng/kg.
- Dự báo xuất khẩu hồ tiêu trong quý II và thời gian tới, VPSA cho rằng sẽ có nhiều khó khăn do giá hồ tiêu ở mức cao khiến cho các nhà xuất khẩu và nhập khẩu bị áp lực về tài chính. Đồng thời, chính sách thuế của Mỹ có thể sẽ bị thay đổi nên các đơn hàng ký giao xa sẽ bị hạn chế trong thời điểm hiện tại.

Phần I:

Thị trường hồ tiêu thế giới



Sau khi tăng mạnh trong quý đầu năm, giá tiêu đảo chiều giảm trong 20 ngày đầu tháng 4 do chịu tác động tiêu cực bởi các chính sách thuế quan mới của chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump.

1 Sản xuất - Tiêu thụ

Trên bình diện toàn cầu, Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC) dự báo sản lượng thế giới năm 2025 có thể giảm 6,1%, trong khi nhu cầu tiêu dùng vẫn duy trì xu hướng tăng. Giá tiêu đen tại các quốc gia xuất khẩu lớn đều tăng so với cùng kỳ, đem lại lợi thế cho nhà sản xuất nhưng tạo thêm áp lực chi phí cho nhà nhập khẩu và doanh nghiệp chế biến.

Châu Âu tiếp tục là khu vực yêu cầu cao về an toàn thực phẩm. Chỉ trong quý I, đã có 15 cảnh báo về gia vị, trong đó gần một nửa liên quan đến ớt. Đây là lời cảnh báo cho ngành xuất khẩu cần đầu tư nghiêm túc vào truy xuất nguồn gốc và kiểm soát chất lượng.

Một số quốc gia có biến động đáng chú ý: Brazil tăng sản lượng lên khoảng 90.000 tấn, đẩy mạnh xuất khẩu sang Việt Nam và EU nhờ công nghệ xử lý vi khuẩn Salmonella; Indonesia dự kiến giảm sản lượng 8,7% nhưng giá tiêu vẫn duy trì ở mức rất cao nhờ tồn kho thấp và nhu cầu ổn định.

Tại Ấn Độ, sản lượng tiêu trong năm 2024-2025 dự kiến sẽ giảm do diện tích canh tác thu hẹp và thời tiết bất lợi ảnh hưởng đến sản xuất.

Theo ước tính sơ bộ đầu tiên của Chính phủ nước này, sản lượng tiêu có thể giảm 38%, chỉ đạt 78.000 tấn so với 126.000 tấn của năm

trước. Đồng thời, diện tích trồng tiêu ước tính sẽ giảm xuống còn 255.000 ha so với 313.000 ha của năm trước.

Trong khi đó, Hiệp hội Thương mại Hồ tiêu và Gia vị Ấn Độ ước tính sản lượng tiêu năm nay chỉ khoảng 75.000 tấn do tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất nông nghiệp. Bộ Nông nghiệp và Ủy ban Gia vị đã báo cáo tồn kho tiêu còn lại là 50.000 tấn, đưa tổng lượng tiêu sẵn có trên thị trường nội địa lên 125.000 tấn.

2 Xuất khẩu, nhập khẩu

a. Xuất khẩu



Brazil: Theo số liệu của Comexstat, trong tháng 3, xuất khẩu hồ tiêu Brazil đạt 10.881 tấn với kim ngạch 69,1 triệu USD, tăng 38,4% về lượng và 40,5% về kim ngạch so với tháng trước, đồng thời so với cùng kỳ năm ngoái tăng 69,9% về lượng và 194,8% về trị giá so với cùng kỳ năm trước.

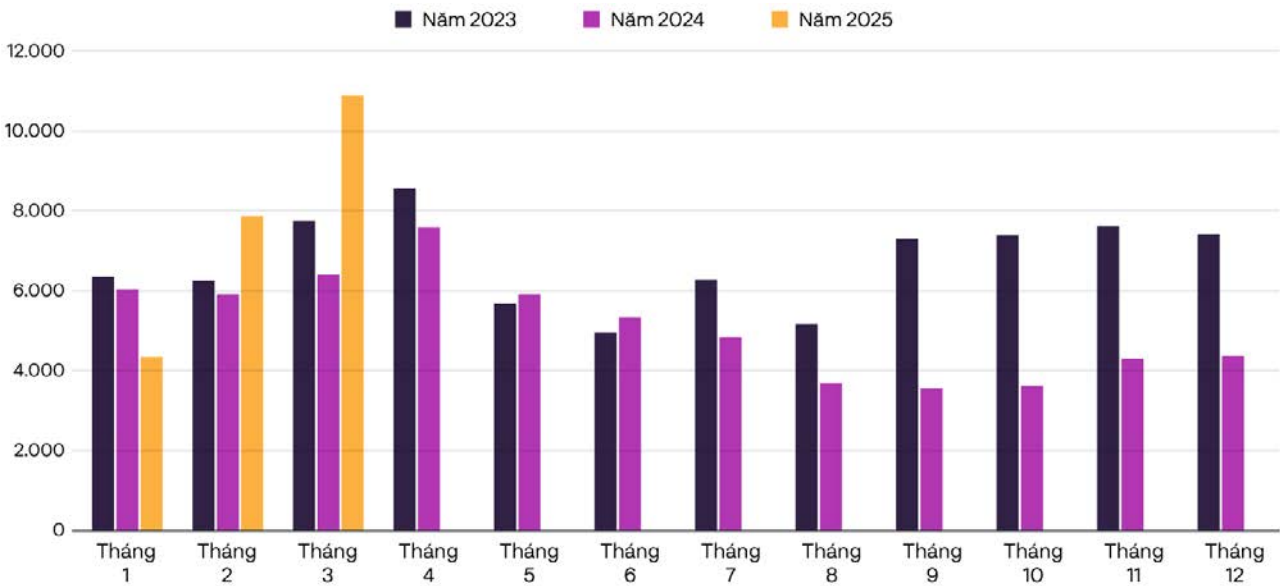
Lũy kế đến hết quý I, xuất khẩu hồ tiêu của Brazil đạt 23.081 tấn, kim ngạch 145,4 triệu USD, tăng mạnh 25,8% về lượng và 130,1% về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước. Giá tiêu xuất khẩu bình quân tăng gần 83%, lên mức 6.301 USD/tấn (**Biểu đồ 1**).

Việt Nam là thị trường lớn nhất của hồ tiêu Brazil trong quý I, chiếm 36,9% tổng khối lượng xuất khẩu với 8.512 tấn, kim ngạch 52 triệu USD, tăng 2,2 lần về lượng và gấp 4,2 lần về kim ngạch so với cùng kỳ. Giá nhập khẩu tiêu từ Brazil về Việt Nam đạt bình quân 6.117 USD/tấn, cao hơn 90,4% quý I năm ngoái.

Các thị trường có khối lượng nhập khẩu lớn từ 1.000 – 2.000 tấn còn có UAE, Ấn Độ, Đức,

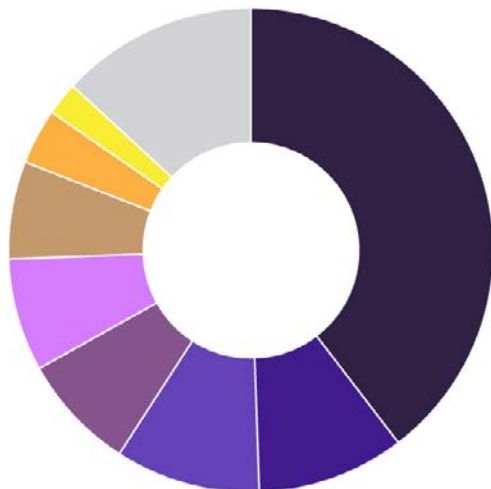
Biểu đồ 1: Xuất khẩu tiêu của Brazil qua các tháng năm 2023-2025

Đơn vị: tấn. Nguồn: Số liệu từ Comex Stat.



Biểu đồ 2: Cơ cấu thị trường xuất khẩu tiêu của Brazil trong quý I/ 2025

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu từ Comex Stat.



Senegal, Morocco, Ai Cập. Nhìn chung lượng tiêu nhập khẩu từ các thị trường kể trên đều tăng, ngoại trừ Ấn Độ giảm (**Biểu đồ 2**).

Ông Enio Bergoli, Bộ trưởng Nông nghiệp của bang Espírito Santo, cho biết sự phát triển mạnh mẽ đã giúp hồ tiêu trở thành sản phẩm xuất khẩu nông nghiệp quan trọng thứ ba của bang chỉ trong một thời gian ngắn.

Dù đạt được những con số ấn tượng về sản xuất và xuất khẩu, ngành tiêu Brazil vẫn đang đối mặt với thách thức lớn là tình trạng nhiễm khuẩn Salmonella.

Trong khi đó, yêu cầu về an toàn thực phẩm và sản xuất thực phẩm “không dư lượng hóa chất” ngày càng trở nên khắt khe hơn trên thị trường quốc tế. Gần đây, Liên minh châu Âu đã thay đổi các quy định nhập khẩu đối với hồ tiêu từ Brazil, khiến xuất khẩu của nước này sang khu vực châu Âu gần như bị đình trệ hoàn toàn.

Các cơ quan chính phủ và doanh nghiệp tư nhân đang phối hợp để khôi phục những thị trường xuất khẩu quan trọng.

Là công ty tiên phong tại Espírito Santo, Grancafé đã đầu tư 12 triệu Real vào hệ thống máy móc và chính thức đưa vào vận hành từ tháng 11/2024. Công nghệ nhập khẩu từ Hà Lan này được kỳ vọng sẽ giúp lấy lại thị trường châu Âu và Mỹ, vốn chiếm 40% tổng kim ngạch xuất khẩu của công ty.

“Grancafé là nhà xuất khẩu hồ tiêu lớn nhất của Brazil. Mặc dù Brazil là quốc gia có năng suất hồ tiêu cao nhất thế giới trên mỗi héc ta, nhưng thách thức lớn nhất của chúng tôi là vươn lên dẫn đầu về chất lượng. Chúng tôi tin rằng mình sẽ sớm đạt được mục tiêu này.

Hệ thống khử trùng mới sẽ có tác động trực tiếp đến nền kinh tế Brazil vào năm 2025, khi sản lượng hồ tiêu dự kiến đạt 110.000 tấn,” ông Frank Moro, Giám đốc Thương mại & Xuất khẩu của Grancafé, đồng thời là Chủ tịch Hiệp hội Gia vị Brazil (BSA), cho biết.

Theo người đứng đầu ngành nông nghiệp của bang, ông Bergoli: “Chúng tôi đã phân bổ ngân sách cho nghiên cứu và phát triển công nghệ sản xuất tiêu, đồng thời trang bị thêm cơ sở vật chất cho Viện Nghiên cứu Nông nghiệp Espírito Santo (Incaper) để hỗ trợ nông dân.

Ngoài ra, chính phủ còn hợp tác với các hợp tác xã, tổ chức và các sở nông nghiệp địa phương để đào tạo và nâng cao chất lượng tiêu thông qua các thực hành thu hoạch và sau thu hoạch tốt hơn”.



Sri Lanka: Vụ thu hoạch tiêu Kandy tại Sri Lanka đã gần kết thúc với sản lượng giảm khoảng 20%. Dự kiến, vụ thu hoạch chính diễn ra vào tháng 4 và tháng 5 năm 2025 tại quốc gia này cũng sẽ tiếp tục đối mặt với tình trạng sụt giảm sản lượng do hiện tượng hình thành bông tiêu kém tại các khu vực trồng trọng điểm ở miền Trung và miền Nam.

Trái ngược với sự sụt giảm sản lượng, nhu cầu tiêu thụ tiêu Sri Lanka, đặc biệt là tiêu đen, vẫn duy trì xu hướng tăng. Điều này thúc đẩy các nhà xuất khẩu tích cực thu mua và tích trữ hàng hóa, nhằm chuẩn bị cho khả năng giá tăng trong thời gian tới.

Theo Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC), năm 2024, xuất khẩu tiêu của Sri Lanka đạt mức cao kỷ lục 25.979 tấn, tăng 84,7% so với năm 2023. Thành tích này đã đưa Sri Lanka vươn lên vị trí thứ 6 toàn cầu về xuất khẩu hồ tiêu.

Đà tăng trưởng chủ yếu nhờ vào Ấn Độ – thị trường tiêu thụ lớn nhất, đã nhập khẩu 23.932 tấn tiêu từ Sri Lanka trong năm 2024, chiếm tới 92,1% tổng lượng xuất khẩu và tăng 82,3% so với năm trước.

Tại Ấn Độ, thị trường nội địa đang thiếu hụt nguồn cung trong khi nhu cầu tiêu dùng ngày càng tăng. Đáng chú ý, Ấn Độ đã chuyển từ nước xuất khẩu ròng sang nhập khẩu ròng hồ tiêu đen, phản ánh sự gia tăng dân số và nhu cầu tiêu dùng nội địa mạnh mẽ.

b. Nhập khẩu

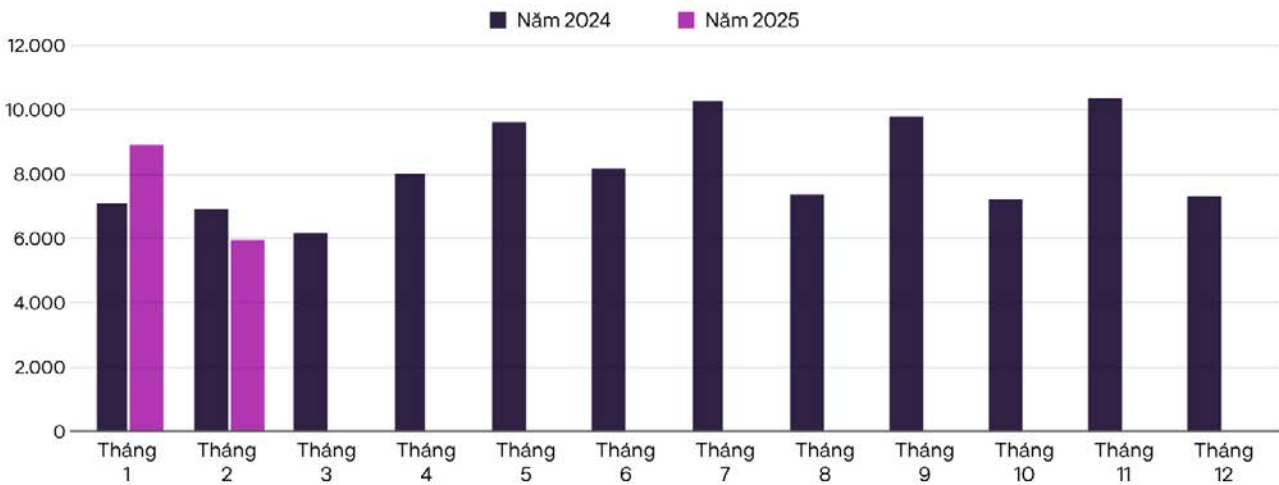


Mỹ: Theo số liệu từ Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ (USITC), trong 2 tháng đầu năm, nhập khẩu hồ tiêu của Mỹ đạt 14.846 tấn, tăng 5,3% so với cùng kỳ năm ngoái **(Biểu đồ 3).**

Trong đó, Việt Nam là nguồn cung hồ tiêu lớn nhất, chiếm 61% thị phần với khối lượng đạt 9.045 tấn, tuy nhiên so cùng kỳ giảm 18,6%. Ngược lại, nhập khẩu từ các thị trường lớn tiếp theo lại tăng rất mạnh như: Indonesia đạt 3.007 tấn, tăng 230,8% và chiếm 20,3% thị phần; Ấn Độ đạt 628 tấn, tăng 31,5% và chiếm 9,2% thị phần **(Biểu đồ 4).**

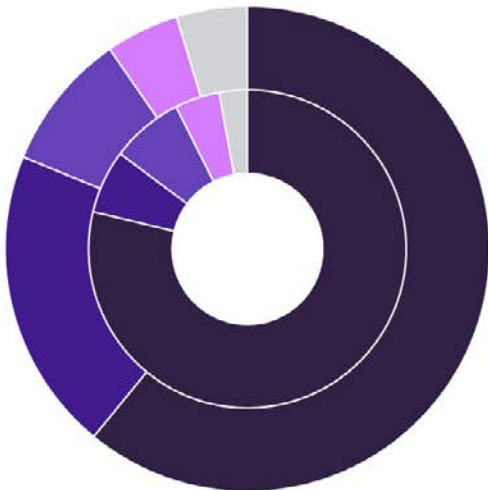
Biểu đồ 3: Nhập khẩu tiêu của Mỹ qua các tháng năm 2024 - 2025

Đơn vị: tấn. Nguồn: Số liệu từ USITC.



Biểu đồ 4: Cơ cấu nguồn cung hồ tiêu cho thị trường Mỹ trong 2 tháng đầu năm 2024 và 2025

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu từ USITC.



	2 tháng 2024 (vòng trong)	2 tháng 2025 (vòng ngoài)
Việt Nam	79%	61%
Indonesia	6%	20%
Ấn Độ	7%	9%
Brazil	5%	5%
Khác	8%	5%

Giá tiêu nhập khẩu từ Việt Nam đạt bình quân 7.465 USD/tấn, tăng tới 58,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây cũng là mức giá cao nhất trong số các nước cung cấp hồ tiêu vào Mỹ như: Indonesia đạt 7.021 USD/tấn; Ấn Độ đạt 6.735 USD/tấn và Brazil là 7.328 USD/tấn...

Từ ngày 5/4/2025, Mỹ bắt đầu áp dụng mức thuế đối ứng tạm thời 10% trong 90 ngày đàm phán đối với nhiều quốc gia, bao gồm cả Việt Nam.

Đây là thách thức lớn mà ngành hồ tiêu Việt Nam gặp phải bởi đã có một số nhà mua hàng tại Mỹ tạm dừng mua vào để cân nhắc. Điều này cho thấy thị trường đang rất nhạy

cảm với thuế và giá cả; hồ tiêu Việt Nam sẽ phải cạnh tranh rất khốc liệt với hồ tiêu của Brazil, Indonesia bởi mức thuế đối ứng của họ thấp hơn.

Bà Hoàng Thị Liên, Chủ tịch Hiệp hội Hồ tiêu và Cây gia vị Việt Nam (VPSA) cho biết “Ngành hồ tiêu đặt hy vọng Chính phủ sẽ đàm phán để hạ mức thuế đối ứng xuống thấp nhất. Trong thời gian tạm hoãn thuế đối ứng 90 ngày, doanh nghiệp nào có đối tác yêu cầu giao hàng cần tranh thủ tối đa. Song song đó, doanh nghiệp cũng phải tính đến phương án tìm kiếm khách hàng ở các thị trường khác như châu Âu, châu Á, Trung Đông,...

Bởi nếu thuế đối ứng với hồ tiêu Việt Nam sau đàm phán vẫn cao hơn các đối thủ cạnh tranh, thị phần tiêu Việt Nam tại Mỹ sẽ giảm xuống”.

VPSA lo ngại nếu không đạt được thỏa thuận, Việt Nam sẽ mất lợi thế cạnh tranh trước các quốc gia có mức thuế thấp hơn như Brazil (10%), Indonesia (32%) và Malaysia (24%). Dù ngành hồ tiêu Việt Nam vẫn có thể duy trì một phần thị phần tại Mỹ, nhưng việc giữ vững mức hơn 20% hiện nay sẽ rất khó nếu mức thuế 46% chính thức được áp dụng.

Doanh nghiệp nhập khẩu của Mỹ cũng đang rất lo ngại về thuế đối ứng. Hiệp hội Thương mại Gia vị Mỹ (ASTA) đã kiến nghị Chính phủ Mỹ không nên áp mức thuế này vì việc này sẽ khiến doanh nghiệp Mỹ phải gánh thêm chi phí và ảnh hưởng tiêu cực đến người tiêu dùng Mỹ.



Trung Quốc: Trong 2 tháng đầu năm, Trung Quốc đã nhập khẩu tổng cộng 1.230 tấn hồ tiêu, tương đương trị giá 8,6 triệu USD. So với cùng kỳ năm trước, lượng nhập khẩu tăng 2,3 lần, còn trị giá tăng 3,3 lần, theo Hải quan Trung Quốc.

Hai nguồn cung lớn nhất cho thị trường Trung Quốc tiếp tục là Indonesia và Việt Nam, với khối lượng nhập khẩu lần lượt đạt 581 tấn và 416 tấn. So với cùng kỳ, lượng tiêu từ Indonesia tăng mạnh 227%, trong khi từ Việt Nam tăng 58,8%. Xét về thị phần, Indonesia chiếm 47,2% tổng lượng hồ tiêu nhập khẩu của Trung Quốc, còn Việt Nam chiếm 33,9%.

Đáng chú ý, lượng hồ tiêu nhập khẩu từ Brazil – thị trường lớn tiếp theo – tăng gấp hơn 10 lần so với cùng kỳ, đạt 162 tấn, chiếm 13,2% thị phần.

Về giá, hồ tiêu xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc trong 2 tháng đầu năm đạt bình

quân 7.123 USD/tấn, tăng 76,5% so với cùng kỳ năm trước. Tương tự, giá tiêu Indonesia cũng tăng 38,5%, đạt 7.178 USD/tấn.



Đức: Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho biết, theo số liệu từ Cơ quan Thống kê châu Âu, nhập khẩu hồ tiêu của Đức từ thị trường ngoại khối trong tháng 1 đạt 1.800 tấn, trị giá 13,7 triệu USD, tăng 26% về lượng và tăng 103,3% về trị giá so với cùng kỳ năm trước.

Đức nhập khẩu hồ tiêu từ 33 thị trường ngoại khối trong tháng đầu năm, trong đó, Việt Nam là nguồn cung lớn nhất, chiếm 55,6% về lượng và 59,5% về trị giá, đạt 1.017 tấn, trị giá 8,2 triệu USD, tăng 80,4% về lượng và tăng 227,7% về trị giá so với tháng 1/2024.

Trong khi đó, lượng nhập khẩu tiêu của Đức từ nhiều thị trường giảm như: Indonesia giảm 20,1%, Ấn Độ giảm 18,2%...

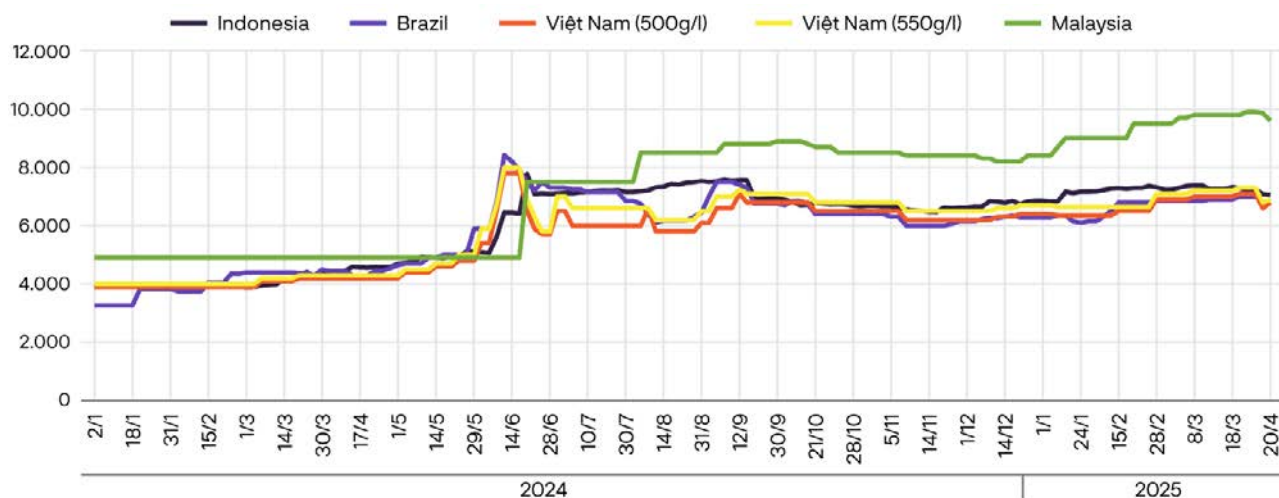
3 Diễn biến giá

Trong quý I/2025, giá tiêu đen thế giới đồng loạt tăng so với cuối năm 2024. Cụ thể, giá tiêu đen Malaysia ghi nhận mức tăng mạnh nhất, lên đến 17,9%, đạt 9.900 USD/tấn; tiêu đen Lampung Indonesia tăng 5,6%, lên mức 7.239 USD/tấn; tiêu đen ASTA 570 Brazil tăng 11,6%, đạt 7.000 USD/tấn; tiêu đen 500 g/l và 550 g/l của Việt Nam tăng từ 9 – 11%, lên mức 7.100 – 7.300 USD/tấn (**Biểu đồ 5**).

Theo nhận định của các chuyên gia, giá hồ tiêu tăng trong quý I do một số yếu tố chính: Sản lượng giảm tại các quốc gia sản xuất lớn như Việt Nam, Indonesia và Brazil vì thời tiết bất lợi; nhu cầu toàn cầu vẫn duy trì ở mức cao nhằm phục vụ ngành thực phẩm và gia

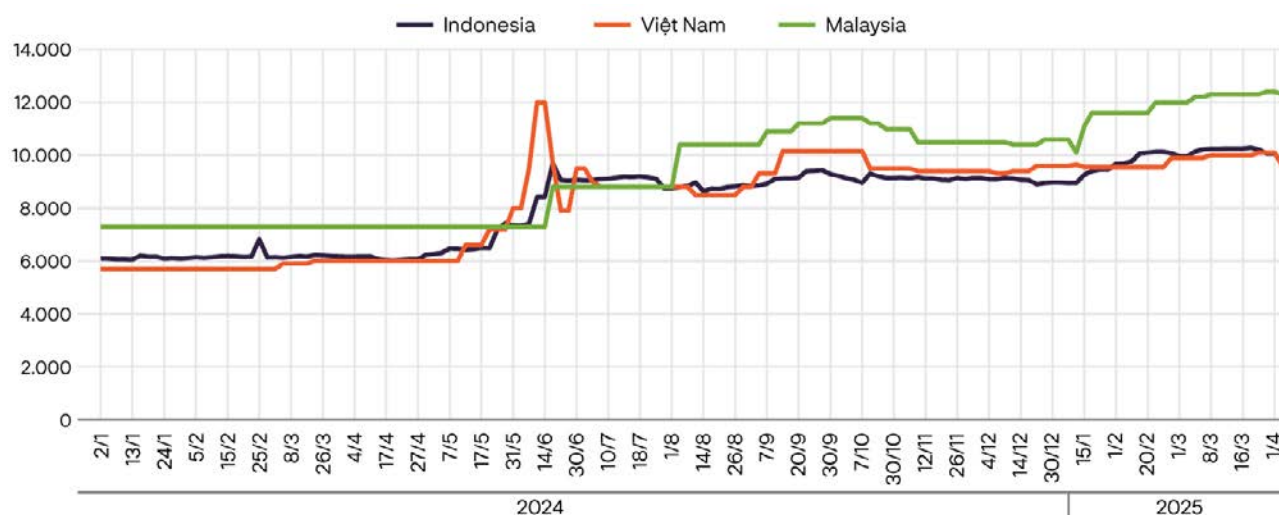
Biểu đồ 5: Diễn biến giá tiêu đen thế giới từ năm 2024 đến ngày 20/4/2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: IPC.



Biểu đồ 6: Diễn biến giá tiêu trắng thế giới từ năm 2024 đến ngày 20/4/2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: IPC.



vị; cùng với đó là việc đồng USD duy trì giá trị cao, góp phần hỗ trợ giá tiêu trên thị trường quốc tế.

Tuy nhiên, bước sang 20 ngày đầu tháng 4, giá tiêu thế giới quay đầu giảm do chịu tác động tiêu cực bởi các chính sách thuế quan mới của chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump.

Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC) cho biết, giá tiêu đen Malaysia giảm 3%, còn 9.600 USD/tấn; giá tiêu đen Lampung Indonesia giảm 2,5%, xuống 7.056 USD/tấn; giá tiêu đen ASTA 570 Brazil giảm 1,4% về 6.900 USD/tấn; tiêu

đen 500 g/l và 550 g/l của Việt Nam giảm mạnh nhất, ở mức 4,2 – 5,5%, dao động trong khoảng 6.800 – 6.900 USD/tấn.

Giá tiêu trắng cũng tăng đáng kể trong quý I năm nay, với Indonesia, Malaysia và Việt Nam tăng lần lượt 12,2%, 5,2% và 17% so với cuối năm ngoái, đạt 10.066 USD/tấn, 10.100 USD/tấn và 12.400 USD/tấn (**Biểu đồ 6**).

Nhưng trong 20 ngày đầu tháng 4, giá tiêu trắng của Indonesia đã giảm 4,2% xuống còn 9.641 USD/tấn; tiêu trắng Việt Nam giảm 3% về mức 9.800 USD/tấn; trong khi tiêu trắng Malaysia giảm 2,4%, còn 12.100 USD/tấn. ■

Phần II:

Thị trường hồ tiêu Việt Nam



Khép lại quý I, ngành hồ tiêu Việt Nam chứng kiến nhiều tín hiệu trái chiều khi sản lượng xuất khẩu sụt giảm, nhưng kim ngạch lại tăng mạnh nhờ giá tiêu neo ở mức cao nhất trong 9 năm qua. Mặc dù vậy, thị trường có thể đối mặt với sự biến động mạnh trong thời gian tới nếu Mỹ thực sự áp thuế đối ứng 46% lên hàng hóa Việt Nam, bao gồm cả hồ tiêu.

1 Nguồn cung

Sản lượng hồ tiêu Việt Nam trong năm nay có thể tiếp tục giảm. Tình trạng nắng hạn kéo dài trong các tháng đầu năm 2025 đã ảnh hưởng đáng kể đến sản xuất hồ tiêu tại các tỉnh Tây Nguyên và Đông Nam Bộ. Một vài cơn mưa xuất hiện ở một số khu vực đã giúp giải hạn cho vườn tiêu, nhưng đối với những vườn đã thu hoạch thì sẽ ảnh hưởng đến việc phân hóa mầm hoa, dẫn tới năng suất cây tiêu năm sau có thể sẽ bị sụt giảm.

Tuy sản lượng giảm, nhưng người trồng tiêu đang yên tâm về giá cả. Những năm trước, vào thời điểm thu hoạch hồ tiêu, giá tiêu thường giảm do nguồn cung dồi dào. Nhưng năm nay, dù đang trong thời điểm thu hoạch, giá tiêu nội địa luôn ở mức trên dưới 150.000 đồng/kg do người nông dân bán ra cầm chừng vì không bị áp lực về tài chính.

Theo khảo sát của Ptexim, hoạt động thu hoạch tiêu gần như đã hoàn tất trên toàn quốc. Đặc biệt tại Đắk Nông, vùng trồng tiêu trọng điểm và lớn nhất của Việt Nam, vụ mùa đã thu hoạch xong.

Tại Đắk Lắk, tỉnh có sản lượng tiêu lớn thứ hai, chiếm khoảng 30% sản lượng tiêu của cả nước – tiến độ thu hoạch cũng đã đạt khoảng 80–90%. Các tỉnh khác như Bình Phước, Bà Rịa – Vũng Tàu, Đồng Nai... về cơ bản cũng đã thu hoạch xong.

Riêng tại vùng tiêu Quảng Trị, nơi có sản lượng tiêu hàng năm khoảng 1.000 tấn, năm nay sản lượng dự kiến giảm tới 60–70% do thời tiết không thuận lợi.

Người nông dân đã thu được lợi nhuận rất cao từ cây sầu riêng và cà phê. Vì vậy, sau khi thu hoạch tiêu, phần lớn nông dân không bán ngay ra thị trường mà tiếp tục trữ hàng. Điều này khiến nguồn cung tiêu nguyên liệu trở nên khan hiếm, dù mùa thu hoạch vừa mới kết thúc.

2 Nhập khẩu

Theo thống kê bộ sơ bộ của Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA), tháng 3 Việt Nam đã nhập khẩu 4.940 tấn hồ tiêu các loại với tổng kim ngạch đạt 28,9 triệu USD, tăng 68,7% về lượng và 81,3% về kim ngạch; đồng thời so với cùng kỳ năm 2024 tăng 32,5% về lượng và 104,9% về kim ngạch.

Lũy kế đến hết quý I, Việt Nam đã nhập khẩu 9.686 tấn hồ tiêu các loại với kim ngạch 55,7 triệu USD, tăng 21,3% về lượng và tăng 88,8% về kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái. Đây cũng là khối lượng nhập khẩu cao nhất trong các quý I kể từ năm 2020 đến nay.

Brazil là quốc gia cung cấp hồ tiêu lớn nhất cho Việt Nam trong quý đầu năm với khối lượng đạt 4.363 tấn, tương đương với cùng kỳ năm trước; tiếp theo là Indonesia 3.707 tấn, tăng 385,2% và Campuchia 735 tấn, giảm 64,7% (**Bảng 1**).

Bảng 1: Việt Nam nhập khẩu hồ tiêu từ các thị trường chính trong quý I/2025

Nguồn: Số liệu từ VPSA.

Nguồn cung	Quý I/2025 (tấn)	So với quý I/2024 (%)	Thị phần quý I/2025 (%)
Tổng	9.686	▲ 21,3	100,0
Brazil	4.363	0,0	45,0
Indonesia	3.707	▲ 385,2	38,3
Cambodia	735	▼ 64,7	7,6
Việt Nam	549	▲ 141,9	5,7
Malaysia	119	▲ 105,2	1,2
Trung Quốc	108	▼ 7,7	1,1
Madagascar	40	▲ 100,0	0,4
Ấn Độ	23	▼ 17,9	0,2
Ecuador	15	▲ 100,0	0,2
Mexico	11	▲ 100,0	0,1
Nguồn cung khác	16	▼ 95,4	0,2

3 Tình hình xuất khẩu

Theo số liệu của Cục Hải quan Việt Nam, trong tháng 3, Việt Nam đã xuất khẩu 20.064 tấn hồ tiêu, thu về gần 140,5 triệu USD, tăng 39,9% về lượng và 44,6% so với tháng trước, còn so với cùng kỳ năm ngoái giảm 22,5% về lượng nhưng tăng 26,1% về trị giá.

Tính chung quý I, xuất khẩu tiêu đạt 47.269 tấn, trị giá 324,6 triệu USD, giảm 16,7% về lượng, nhưng tăng 37,8% về trị giá so với cùng kỳ năm 2024 nhờ giá tăng cao. Khép lại quý I, mặc dù sản lượng tiêu xuất khẩu thấp nhất trong cùng kỳ 9 năm qua, nhưng kim ngạch lại cao nhất trong giai đoạn này (Biểu đồ 7).

Nguyên nhân khiến khối lượng tiêu xuất khẩu giảm mạnh là nguồn cung hạn chế, vụ thu hoạch năm 2025 diễn ra muộn hơn mọi năm do thời tiết bất lợi. Trong khi đó, một số thị trường lớn, đặc biệt là Mỹ, có xu hướng mua vào cầm chừng bởi lượng tồn kho dồi dào sau khi đã nhập khẩu mạnh vào năm ngoái.

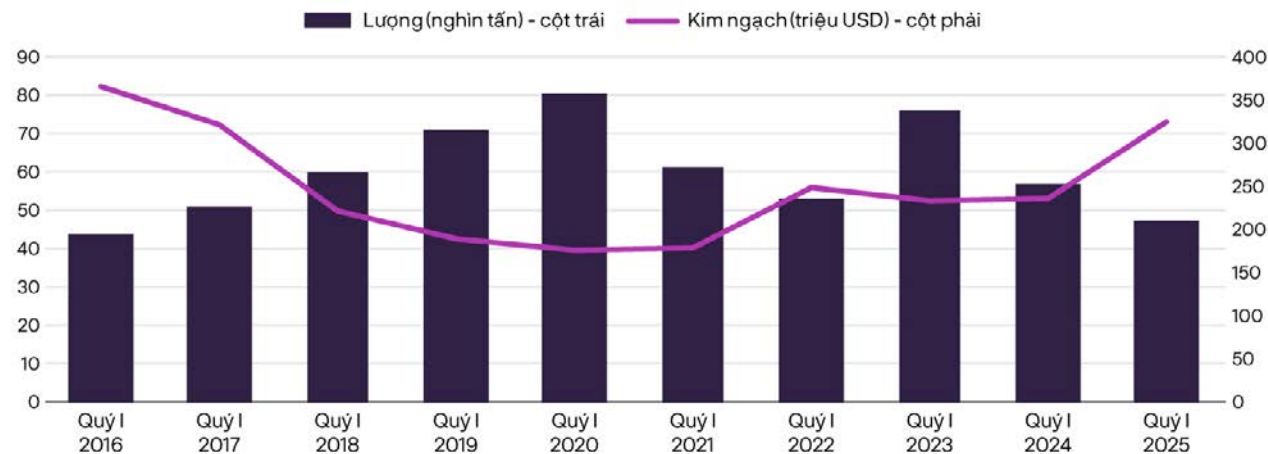
Ngoài ra, phần lớn nông dân chưa bán tiêu ngay ra thị trường, mà tiếp tục giữ hàng chờ giá tăng cao hơn.

Đây cũng là những yếu tố chính khiến doanh nghiệp phải đẩy mạnh nhập khẩu nguyên liệu từ các nguồn cung khác trong quý đầu tiên của năm 2025.

Giá xuất khẩu bình quân của hồ tiêu Việt Nam trong quý I đạt 6.867 USD/tấn, tăng 65,4% so với cùng kỳ năm ngoái.

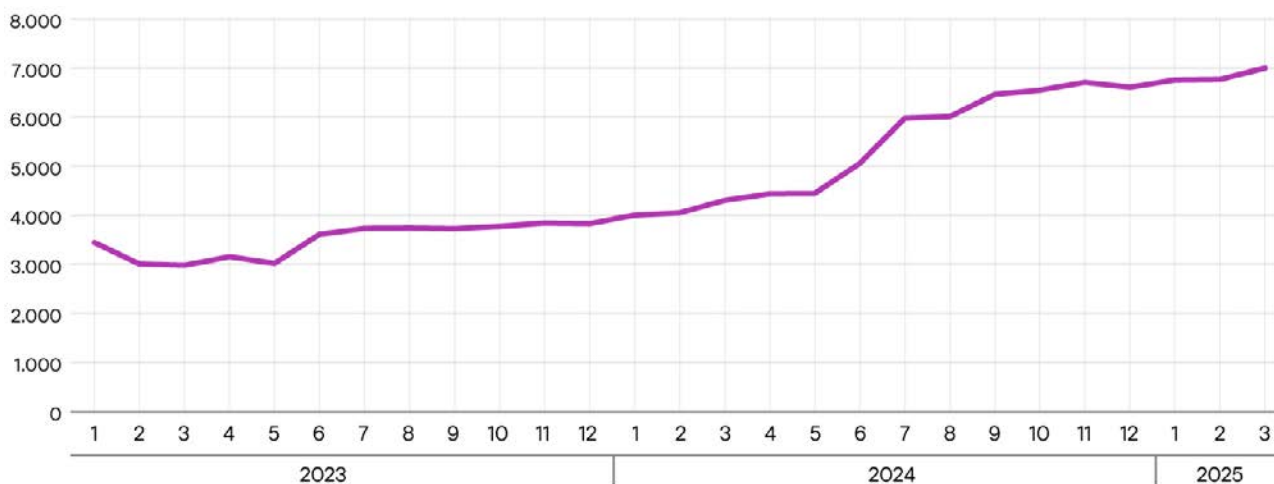
Biểu đồ 7: Xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam trong quý I giai đoạn năm 2016-2025

Nguồn: Hải quan Việt Nam.



Biểu đồ 8: Giá xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam năm 2023 – 2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Hải quan Việt Nam.



Riêng trong tháng 3, giá xuất khẩu bình quân đạt 7.002 USD/tấn – mức cao nhất kể từ tháng 2/2017, tăng 3,4% so với tháng trước và tăng 62,7% so với cùng kỳ (**Biểu đồ 8**).

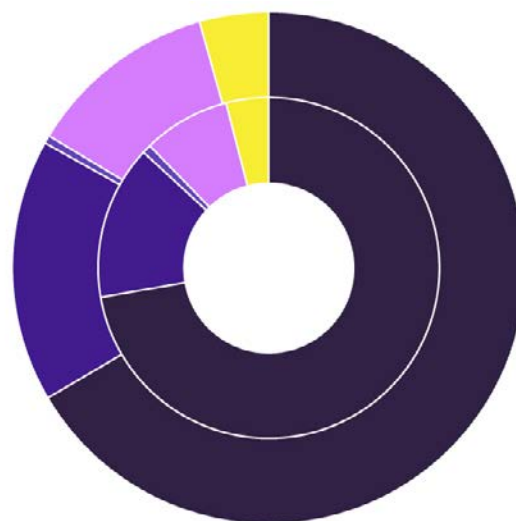
Tiêu đen nguyên hạt tiếp tục là chủng loại xuất khẩu nhiều nhất trong quý I, nhưng tỷ trọng đã giảm xuống còn 66,5% từ mức 72,2% của cùng kỳ năm trước. Ngược lại, tỷ trọng của tiêu đen xay, tiêu trắng xay và đặc biệt là tiêu trắng nguyên hạt lần lượt tăng lên mức 16,6% và 12% tổng khối lượng xuất khẩu (**Biểu đồ 9**).

Thống kê cho thấy, trong quý I, lượng hồ tiêu xuất khẩu của Việt Nam sang 21 trong số 31 thị trường chính đã giảm so với cùng kỳ năm trước. Một số thị trường lớn như Mỹ, Ấn Độ, Hàn Quốc, Philippines ghi nhận mức giảm hai con số.

Cụ thể, Mỹ tiếp tục là thị trường tiêu thụ hồ tiêu lớn nhất của Việt Nam trong quý đầu năm, song khối lượng xuất khẩu chỉ đạt 10.278 tấn, giảm 27,8% so với cùng kỳ. Thị phần của Mỹ trong tổng xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam cũng giảm từ 26,9% xuống còn 23,3%. Trước đó, Mỹ đã nhập khẩu kỷ lục 73.710 tấn tiêu từ Việt Nam vào năm ngoái, hiện nguồn dự trữ của nước này vẫn dồi dào và không vội mua thêm (**Biểu đồ 10**).

Biểu đồ 9: Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu của Việt Nam tính theo lượng trong quý I/2024 và quý I/2025

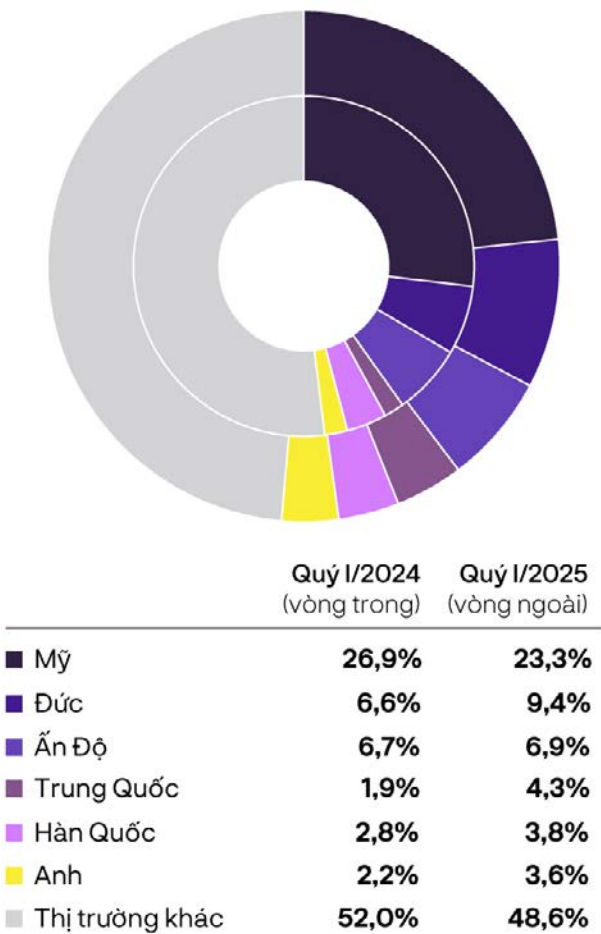
Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu tổng hợp từ VPSCA.



	Quý I/2024 (vòng trong)	Quý I/2025 (vòng ngoài)
■ Tiêu đen nguyên hạt	72,2%	66,5%
■ Tiêu đen xay	14,6%	16,6%
■ Tiêu ngâm giấm, mộc, đầu đinh, xanh, hồng,...	0,8%	0,5%
■ Tiêu trắng nguyên hạt	8,3%	12,0%
■ Tiêu trắng xay	4,0%	4,4%

Biểu đồ 10: Cơ cấu thị trường xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam trong quý I/2024 và quý I/2025

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu tổng hợp từ VPSPA.



Ngoài ra, xuất khẩu sang Ấn Độ cũng giảm 11,2% trong quý I, xuống còn 3.370 tấn; Hàn Quốc giảm 16,3%, đạt 1.813 tấn; Philippines giảm 17,1%, đạt 1.642 tấn.

Trong khi đó, Đức đã vươn lên trở thành thị trường xuất khẩu hồ tiêu lớn thứ hai của Việt Nam trong quý I, với khối lượng đạt 4.459 tấn, tăng 19,9% so với cùng kỳ và chiếm 9,4% thị phần. Một số thị trường châu Âu khác cũng ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng như: Anh tăng 38,4%, Pháp tăng 15,5%, Ukraine tăng đến 586,4%.

Đáng chú ý, xuất khẩu tiêu sang thị trường Trung Quốc trong quý I tăng 87,8%, đạt 2.034 tấn. Tuy nhiên so với cùng kỳ năm 2023 lượng nhập khẩu vẫn thấp hơn 92,2%. Nhu cầu của Trung Quốc chưa có nhiều đột biến, nhưng khác với năm 2024, năm nay nước này có thể sẽ cần nhập khẩu để đáp ứng nhu cầu nội địa. Vì vậy, diễn biến của vụ tiêu mới tại đảo Hải Nam – bắt đầu từ tháng 6 – sẽ là yếu tố quan trọng cần theo dõi, nhất là khi khu vực này đã chịu ảnh hưởng của bão Yagi hồi tháng 9/2024, có thể tác động đến sản lượng thu hoạch (**Bảng 2**).

Bảng 2: Một số thị trường xuất khẩu hồ tiêu hàng đầu của Việt Nam trong quý I/2025

Nguồn: Số liệu từ Cục Hải quan Việt Nam và VPSPA.

Thị trường	Quý I/2025			So với cùng kỳ năm 2024			Thị phần theo lượng (%)	
	Lượng (tấn)	Kim ngạch (nghìn USD)	Giá XKBQ (USD/tấn)	Lượng (%)	Kim ngạch (%)	Giá XKBQ (%)	Quý I 2024	Quý I 2025
Tổng	47.269	324.601	6.867	▼ 16,7	▲ 37,8	▲ 65,4	100,0	100,0
Mỹ	11.019	83.386	7.567	▼ 27,8	▲ 28,1	▲ 77,5	26,9	23,3
Đức	4.459	32.290	7.242	▲ 19,9	▲ 83,8	▲ 53,3	6,6	9,4
Ấn Độ	3.275	23.500	7.176	▼ 13,7	▲ 54,4	▲ 79,0	6,7	6,9
Trung Quốc	2.034	7.699	3.785	▲ 87,8	▲ 123,9	▲ 19,2	1,9	4,3
Hàn Quốc	1.813	12.148	6.700	▼ 16,3	▲ 29,6	▲ 54,8	3,8	3,8
Anh	1.694	11.929	7.042	▲ 38,4	▲ 124,1	▲ 61,9	2,2	3,6
Philippines	1.642	9.164	5.581	▼ 17,1	▲ 39,6	▲ 68,4	3,5	3,5
UAE	1.481	10.163	6.862	▼ 38,1	▲ 14,5	▲ 85,0	4,2	3,1

Thị trường	Quý I/2025			So với cùng kỳ năm 2024			Thị phần theo lượng (%)	
	Lượng (tấn)	Kim ngạch (nghìn USD)	Giá XK BQ (USD/tấn)	Lượng (%)	Kim ngạch (%)	Giá XK BQ (%)	Quý I 2024	Quý I 2025
UAE	1.481	10.163	6.862	▼ 38,1	▲ 14,5	▲ 85,0	4,2	3,1
Thái Lan	1.404	11.243	8.008	▼ 9,7	▲ 42,7	▲ 58,1	2,7	3,0
Hà Lan	1.386	11.111	8.017	▼ 47,6	▼ 11,6	▲ 68,8	4,7	2,9
Pháp	1.167	5.009	4.292	▲ 15,5	▲ 29,1	▲ 11,7	1,8	2,5
Tây Ban Nha	992	7.451	7.511	▲ 0,7	▲ 66,0	▲ 64,9	1,7	2,1
Canada	985	7.172	7.281	▼ 3,5	▲ 60,3	▲ 66,2	1,8	2,1
Nhật Bản	955	5.943	6.223	▼ 0,1	▲ 68,0	▲ 68,2	1,7	2,0
Nga	911	6.425	7.052	▼ 24,5	▲ 31,3	▲ 73,9	2,1	1,9
Thổ Nhĩ Kỳ	718	4.561	6.352	▼ 35,1	▲ 12,5	▲ 73,5	2,0	1,5
Pakistan	673	4.324	6.425	▼ 60,4	▼ 28,9	▲ 79,6	3,0	1,4
Senegal	642	3.588	5.588	▲ 9,0	▲ 61,7	▲ 48,4	1,0	1,4
Ai Cập	639	4.131	6.464	▼ 54,0	▼ 18,6	▲ 77,0	2,4	1,4
Malaysia	620	4.587	7.398	▲ 30,5	▲ 116,3	▲ 65,7	0,8	1,3
Ả Rập Xê út	549	3.843	7.001	▼ 42,9	▼ 2,2	▲ 71,2	1,7	1,2
Nam Phi	548	2.673	4.878	▲ 12,1	▲ 46,1	▲ 30,3	0,9	1,2
Ba Lan	517	3.465	6.701	▼ 15,2	▲ 34,9	▲ 59,1	1,1	1,1
Australia	410	3.003	7.325	▼ 4,0	▲ 56,1	▲ 62,5	0,8	0,9
Algeria	279	1.816	6.507	▼ 15,5	▲ 60,7	▲ 90,0	0,6	0,6
Italy	194	1.529	7.882	▼ 74,3	▼ 53,7	▲ 80,1	1,3	0,4
Bi	180	1.384	7.690	▲ 16,1	▲ 108,3	▲ 79,4	0,3	0,4
Ukraine	151	1.043	6.910	▲ 586,4	▲ 1.035,5	▲ 65,4	0,0	0,3
Kazakhstan	132	726	5.497	▼ 40,0	▼ 8,1	▲ 53,2	0,4	0,3
Singapore	78	586	7.508	▼ 48,7	▼ 20,8	▲ 54,3	0,3	0,2
Kuwait	49	352	7.193	▼ 53,8	▼ 20,4	▲ 72,1	0,2	0,1
Khác	5.673	38.357	6.761	▼ 9,3	▲ 50,4	▲ 65,8	11,0	12,0

4 Diễn biến giá

Tính đến cuối quý I, giá hồ tiêu trong nước dao động từ 159.000 – 160.000 đồng/kg, tăng khoảng 8 – 9% so với đầu năm và tăng mạnh 68 – 73% so với cùng kỳ năm 2024.

Giá tiêu tiếp tục tăng và duy trì ở mức cao trong những tháng đầu năm nay do vụ thu hoạch diễn ra muộn và nguồn cung đưa ra thị trường hạn chế. Phần lớn nông dân trồng tiêu có nền tảng tài chính vững chắc nhờ thu nhập từ cà phê và sầu riêng, qua đó nâng cao khả năng lưu trữ, giúp họ linh hoạt hơn trong việc quyết định thời điểm bán hàng.

Mặc dù vậy, trong những ngày đầu tháng 4, sau khi chính quyền Mỹ công bố thuế đối ứng với các đối tác thương mại, giá tiêu đã giảm xuống còn 151.000 – 152.000 đồng/kg. Nhưng ngay sau khi Mỹ hoãn áp thuế đối ứng trong 90 ngày, giá hồ tiêu đã phục hồi trở lại và tính đến ngày 20/4 đạt 155.000 – 156.000 đồng/kg.

Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) nhận định giá tiêu trong nước giảm vào đầu tháng 4 là do áp lực từ nguồn cung tăng trong bối cảnh vụ thu hoạch mới.

Các thương lái và nông dân đang lo lắng về khả năng tiêu thụ sản phẩm trong thời gian tới, đặc biệt là khi có thông tin về thuế quan từ Mỹ. Điều này đã khiến nhiều nông dân và doanh nghiệp xuất khẩu quyết định bán ra với giá thấp hơn để giảm thiểu rủi ro.

Việc Mỹ tạm hoãn áp thuế đối ứng trong 90 ngày được xem là tín hiệu tích cực cho ngành hồ tiêu, giúp giá tiêu có khả năng tăng trở lại trong thời gian tới.

Theo Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSPA), từ nay đến cuối năm, cung cầu vẫn là yếu tố quan trọng nhất. Dù Mỹ có áp thuế hay không, thị trường toàn cầu vẫn đang thiếu hụt nguồn cung, điều này sẽ hỗ trợ giá hạt tiêu tăng trở lại trong trung và dài hạn (**Biểu đồ 11**).

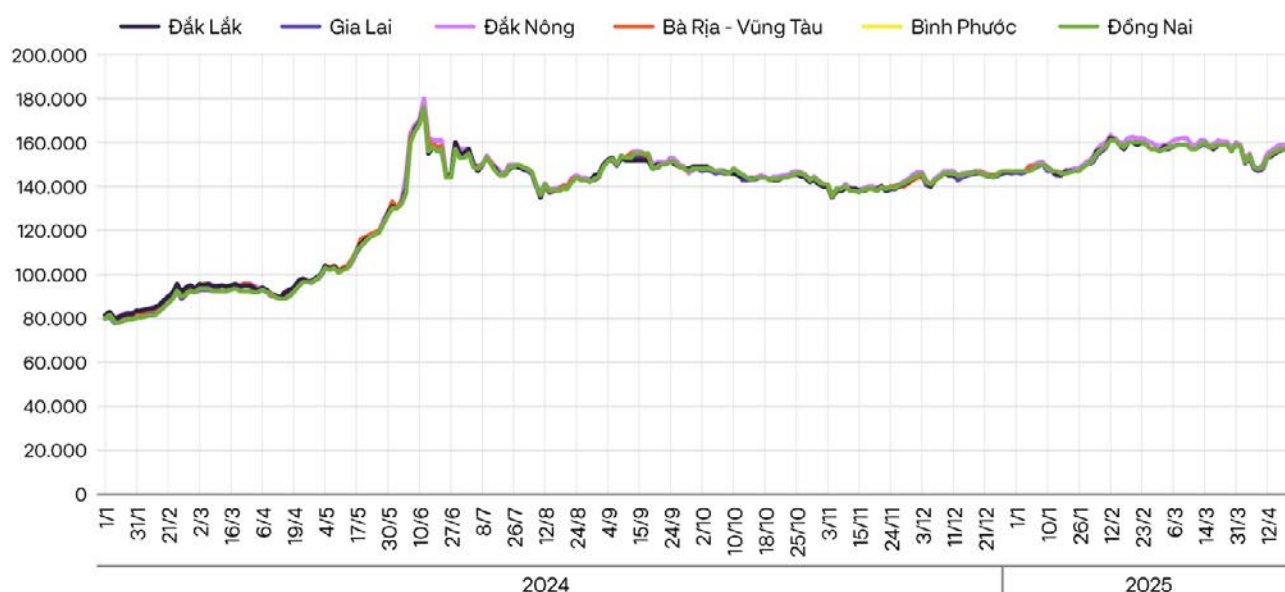
5 Dự báo

Dự báo xuất khẩu hồ tiêu trong quý II và thời gian tới, VPSPA cho rằng sẽ có nhiều khó khăn do giá hồ tiêu ở mức cao khiến cho các nhà xuất khẩu và nhập khẩu bị áp lực về tài chính. Đồng thời, chính sách thuế của Mỹ có thể sẽ bị thay đổi nên các đơn hàng ký giao xa sẽ bị hạn chế trong thời điểm hiện tại.

Bà Hoàng Thị Liên, Chủ tịch VPSPA, cho biết, trong khi một số nhà nhập khẩu Mỹ đã sẵn sàng trả thêm 10% là mức thuế nhập khẩu áp cho hàng hóa từ tất cả các nước, thì một số nhà nhập khẩu khác vẫn đang lưỡng lự, chưa sẵn sàng trả thêm thuế này cho các lô hàng hồ tiêu Việt Nam.

Biểu đồ 11: Diễn biến giá tiêu đen tại các tỉnh Tây Nguyên và Đông Nam Bộ từ năm 2024 đến ngày 20/4/2025

Đơn vị: đồng/kg. Nguồn: trang Giatieu.com.



Cũng theo bà Liên, nếu sau 90 ngày tạm hoãn mà Mỹ vẫn giữ nguyên mức thuế đối ứng với Việt Nam, hồ tiêu Việt Nam sẽ gặp bất lợi lớn trước hồ tiêu của Brazil, Ấn Độ, Indonesia..., tại thị trường Mỹ, vì những nước này bị áp thuế đối ứng thấp hơn nhiều.

Vì vậy, các doanh nghiệp xuất khẩu hồ tiêu sang Mỹ cần ở trong tâm thế chủ động. Doanh nghiệp không nên chờ sau 90 ngày để xem thuế đối ứng cuối cùng như thế nào mà cần chuẩn bị sẵn các thị trường thay thế phòng khi mức thuế đối ứng cuối cùng rất bất lợi cho xuất khẩu hồ tiêu sang Mỹ.

Ngoài thuế quan, ngành hồ tiêu cũng đang đối diện với nhiều cảnh báo về dư lượng các loại hoá chất, thuốc bảo vệ thực vật từ thị

trường Trung Quốc và EU. Đáng chú ý nhất là tình trạng dư lượng chất sudan – một hoạt chất được EU, Mỹ, Trung Quốc xếp vào nhóm phẩm màu công nghiệp và không được phép sử dụng.

Với thị trường Trung Quốc, theo VPSA, xuất khẩu hồ tiêu Việt Nam sang Trung Quốc trong quý I năm nay tăng mạnh so với cùng kỳ 2024. Điều này cho thấy nguồn hồ tiêu dự trữ tại Trung Quốc đã xuống mức thấp. Tuy nhiên, việc xuất khẩu hồ tiêu sang Trung Quốc vào thời điểm hiện tại vẫn còn hạn chế do chính sách thắt chặt xuất khẩu qua đường biên mậu của Hải quan Trung Quốc. Trong khi đó, nếu xuất khẩu hồ tiêu bằng đường biển thì chi phí sẽ tăng cao nên các nhà nhập khẩu Trung Quốc vẫn chưa sẵn sàng. ■

Phần III:

Hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp trong ngành



Theo số liệu của VPSA, tính đến hết quý I, khối các doanh nghiệp thuộc Hiệp hội đã xuất khẩu tổng cộng 41.341 tấn hồ tiêu các loại, giảm 16,1% so với cùng kỳ năm ngoái và chiếm 86,7% tổng xuất khẩu toàn ngành. Ngược lại, xuất khẩu của các doanh nghiệp ngoài VPSA đạt 6.319 tấn, tăng 13,5% và chiếm 13,3% tỷ trọng.

Các doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu trong quý I bao gồm: Olam Việt Nam: 5.109 tấn, giảm 11,8% và chiếm 10,7% tỷ trọng; Nedspice Việt Nam: 4.923 tấn, giảm 6,1% và chiếm 10,3%; Phúc Sinh: 3.974 tấn, tăng 9,4% và chiếm 8,3%; Pearl Group: 2.606 tấn, giảm 33,4% và chiếm 5,5%... **(Bảng 3).** ■

Bảng 3: TOP 30 doanh nghiệp xuất khẩu hồ tiêu lớn nhất của Việt Nam trong quý I/2025

Nguồn: Số liệu từ VPSA.

S T T	Doanh nghiệp	Tháng 1/2025 (tấn)	Tháng 2/2025 (tấn)	Tháng 3/2025 (tấn)	Lũy kế quý I/2025 (tấn)	Quý I/2025 so với quý I/2024 (%)	Tỷ trọng quý I/2025 (%)
	Tổng	13.085	14.331	20.244	47.660	▼ 16,1	100,0
	VPSA	10.953	12.478	17.910	41.341	▼ 19,3	86,7
	Non-VPSA	2.132	1.853	2.334	6.319	▲ 13,5	13,3
1	Olam Việt Nam	1.428	1.498	2.183	5.109	▼ 11,8	10,7
2	Nedspice Việt Nam	1.281	1.667	1.975	4.923	▼ 6,1	10,3
3	Phúc Sinh	844	1.271	1.859	3.974	▲ 9,4	8,3
4	Pearl Group	631	658	1.317	2.606	▼ 33,4	5,5
5	Haprosimex JSC	565	645	1.270	2.480	▼ 17,9	5,2
6	Simexco Đắk Lắk	883	815	748	2.446	▲ 17,4	5,1
7	DK Commodity	670	626	1.055	2.351	▲ 63,5	4,9
8	Gia vị Sơn Hà	501	575	606	1.682	▼ 20,1	3,5
9	Harris Spice	500	605	529	1.634	▼ 26,4	3,4
10	Ptexim Corp	513	455	620	1.588	▲ 19,7	3,3
11	Liên Thành	324	253	613	1.190	▼ 65,3	2,5
12	Prosi Thăng Long	197	370	608	1.175	▼ 29,4	2,5
13	Synthite Việt Nam	342	170	396	908	▼ 21,1	1,9
14	Sinh Lộc Phát	266	300	328	894	▼ 34,9	1,9
15	Intimex Group	239	221	433	893	▼ 8,2	1,9
16	Nhật Quang	215	240	385	840	▲ 82,6	1,8
17	Ottogi Việt Nam	192	288	288	768	▼ 20,0	1,6
18	Expo Commodities	160	284	286	730	▼ 18,7	1,5
19	Phúc Lợi	38	134	424	596	▼ 15,6	1,3
20	Lã Mạnh Duy	434	88	56	578	▲ 100,0	1,2
21	Saigon Spices	131	212	194	537	▲ 100,0	1,1
22	Phong Hằng	28	153	335	516	▼ 31,2	1,1
23	Pitco	175	161	142	478	▼ 62,4	1,0

Phần III. Hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp trong ngành

S T T	Doanh nghiệp	Tháng 1/2025 (tấn)	Tháng 2/2025 (tấn)	Tháng 3/2025 (tấn)	Lũy kế quý I/2025 (tấn)	Quý I/2025 so với quý I/2024 (%)	Tỷ trọng quý I/2025 (%)
24	KSS Việt Nam	126	158	167	451	▼ 2,6	0,9
25	MKPRO	156	129	161	446	▲ 50,7	0,9
26	Hanfimec Việt Nam	96	164	131	391	▼ 63,6	0,8
27	Gạo Lotus	112	96	140	348	▼ 5,9	0,7
28	Nguyễn Bá Nghĩa		252	84	336	▲ 100,0	0,7
29	Ge1	8	123	190	321	▲ 291,5	0,7
30	Hoàng Gia Luân	74	25	211	310	▼ 8,0	0,7
	Doanh nghiệp khác	1.956	1.695	2.510	6.161	▼ 37,1	12,9

Phần IV:

Sự kiện nổi bật trong ngành hồ tiêu



Ngành hồ tiêu và gia vị không cần quá bi quan

Liên quan đến mức thuế đối ứng 46% của Mỹ đối với hàng hóa Việt Nam, ngày 8/4, Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA) đưa ra khuyến nghị ngành hồ tiêu và gia vị không cần quá bi quan.

VPSA khuyến nghị người trồng hồ tiêu về ngắn hạn tiếp tục duy trì sản xuất ổn định diện tích, không bán vội, bán tháo, không tin vào những tin đồn thất thiệt và nên đăng ký các tiêu chuẩn canh tác bền vững để tăng giá trị sản phẩm.

Trong thời điểm hiện tại giá có thể giảm do Mỹ và một số nước yêu cầu hạn chế giao hàng. Tuy nhiên, hiệp hội cho rằng 1-2 tháng tới, giá sẽ do nông dân quyết định, do vậy, thời điểm hiện tại nếu bán thì chỉ bán vừa đủ nhu cầu cần tiền, không bán ồ ạt phòng khi giá tăng trở lại sẽ không còn hàng để bán.

“Từ giờ đến cuối năm cung cầu vẫn là yếu tố quyết định. Mỹ có áp thuế đối ứng với Việt Nam hay không thì thế giới vẫn thiếu hàng và giá có thể tăng trở lại”, VPSA nhận định.

Theo VPSA, Việt Nam vẫn có những lợi thế nhất định khi hồ tiêu Việt Nam không cạnh tranh với nông dân hay doanh nghiệp Mỹ do Mỹ không sản xuất được hồ tiêu vì điều kiện tự nhiên không phù hợp.

Nhu cầu tiêu dùng của Mỹ gần như hoàn toàn phụ thuộc vào nhập khẩu, trong đó Việt Nam chiếm trên 77% thị phần. Chính vì vậy, hiện khả năng bị áp thuế đối ứng vẫn còn bỏ ngỏ.

Mỹ có nhu cầu cao với hồ tiêu để phục vụ ngành công nghiệp chế biến thực phẩm. Hồ tiêu là gia vị thiết yếu trong ngành sản xuất thực phẩm, nhà hàng, chuỗi thức ăn nhanh, chế biến thịt, đồ hộp, vv...

Tại cuộc họp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường diễn ra hôm 7/4, VPSA đề xuất Bộ phối hợp cùng với các Bộ liên quan như Công Thương, Tài chính, Ngoại giao tham mưu Chính phủ đàm phán với Mỹ giữ nguyên mức thuế 0%. Nếu điều chỉnh thì mức thuế đề xuất là 10% như Brazil hoặc tương đương với các nước ASEAN có điều kiện tương tự.

Một điểm tích cực trong đàm phán ngành hồ tiêu là thị phần của tiêu Việt Nam ở Mỹ chiếm áp đảo. Bên cạnh đó, Việt Nam là quốc gia có sản lượng tiêu lớn nhất trong bối cảnh nguồn cung của cả thế giới đang có xu hướng giảm.

Trong khi đó, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Đỗ Đức Duy cho biết nông sản Việt Nam là mặt hàng thiết yếu, chất lượng tốt, giá cả cạnh tranh. Một vài mặt hàng của Việt Nam tại Mỹ không có nhiều lựa chọn thay thế, trong đó có hồ tiêu. Do đó, đây là một trong những lợi thế khi ngồi vào bàn đàm phán với Mỹ.

Doanh nghiệp nhập khẩu của Mỹ cũng đang rất lo ngại về thuế đối ứng. Hiệp hội Thương mại Gia vị Mỹ (ASTA) đã kiến nghị Chính phủ Mỹ không nên áp mức thuế này vì việc này sẽ khiến doanh nghiệp Mỹ phải gánh thêm chi phí và ảnh hưởng tiêu cực đến người tiêu dùng Mỹ. ■

Phụ lục

NGUỒN THAM KHẢO

Cục Hải quan Việt Nam
Bộ Công Thương
Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA)
Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC)
Trung tâm Thống kê Ngoại thương Nhà nước
Brazil (Comex Stat)

Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC)
Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ
(USITC)
Tổng cục Hải quan Trung Quốc
TTXVN

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường hồ tiêu quý I/2025” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kì chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP:

- Mục Báo cáo hàng hóa - Chuyên mục Hàng hóa VietnamBiz
- Báo cáo thị trường hồ tiêu năm 2024
- Báo cáo thị trường hồ tiêu tháng 1/2025
- Báo cáo thị trường hồ tiêu tháng 2/2025

THỰC HIỆN:

Nội dung: **Hoàng Hiệp**

Thiết kế: **Alex Chu**

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, XIN LIÊN HỆ TỚI:

Mrs. Trịnh Huyền Trang

Thư ký toà soạn phụ trách mục Hàng hóa - trang TTĐTTH VietnamBiz

Hotline: 099 522 2999

Email: info@vietnambiz.vn



Địa chỉ: Lầu 2 Tòa nhà COMPA Building, 293 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Chi nhánh: Số 5, ngõ 38A, Phố Trần Phú, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Hotline: 0938.189.222 **Email:** info@vietnambiz.vn

Vận hành bởi  VIETNEWS CORP